

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2021/HS-ST

Ngày 25-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU,
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Liệt

Ông Hà Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 115/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1997 tại tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1507/5 X, Phường Y, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;住所: Tàu cá BĐ 30888TS, neo đậu tại hẻm 60 Bạch Đằng, Phường 5, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Đi biển; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Trần Văn H; Mẹ: Nguyễn Thị V; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 12-01-2021 (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 12-01-2021, tại hẻm số 229 đường 30/4, Phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, lực lượng phòng chống ma túy Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 3 - Bộ

Tư lệnh cảnh sát biển bắt quả tang Trần Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ 01 gói ma túy hàn kín bên trong có chứa chất tinh, không màu trong suốt. Qua khám xét nơi ở của T tại Tàu đánh cá BĐ 30888TS đang neo đậu tại hẻm 60 Bạch Đằng, Phường 5, thành phố Vũng Tàu, cơ quan chức năng thu giữ 01 gói ma túy hàn kín bên trong có chứa chất tinh không màu, trong suốt (T khai là ma túy tổng hợp dạng đá).

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 3 - Bộ Tư lệnh cảnh sát biển đã chuyển đối tượng, hồ sơ vụ án cùng vật chứng và tài sản đã thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Trần Văn T khai nhận: Bản thân đã sử dụng ma túy được khoảng gần 04 năm nay, số ma túy mà cơ quan chức năng thu giữ là của T, T mua của một người tên Huy không rõ nhân thân lai lịch với giá 300.000 đồng tại hẻm số 229 đường 30/4, Phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu về để sử dụng thì bị bắt quả tang như trên.

Lời khai của Trần Văn T phù hợp với chứng cứ thu thập được, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là anh Lê Anh Tú.

Tại Bản kết luận giám định số 103/KLGD-PC09-MT ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận:

Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín (Mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an Phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Đại úy Phạm Xuân Thành, Trần Văn T, Lê Đức Thắng, Lê Anh Tú gửi đến giám định có khối lượng 2,7121 gam là ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine.

Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín (Mẫu A2), được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an Phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Hoàng Văn Hiên, Nguyễn Thị Vân, Trần Văn T, Lê Đức Thắng gửi đến giám định có khối lượng 0,6234 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Việc thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan chức năng đã tiến hành thu giữ vật chứng và các tài sản gồm: 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu trong suốt, qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine; 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu trong suốt qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; 01 điện thoại di động hiệu VSMART màu xanh số Imel: 353442111041486.

Tất cả số vật chứng trên được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu

quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 126/CT-VKSTPVT ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 24 (hai mươi tư) đến 30 (ba mươi) tháng tù; Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động vì liên quan đến hành vi phạm tội; Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc làm ổn định, không có thu nhập nên đề nghị không phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Trần Văn T đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về kết luận giám định hay các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ

cơ sở để xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12-01-2021, tại hẻm số 229 đường 30/4, Phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Trần Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,7121 gam Methamphetamine và Ketamine. Qua khám xét nơi ở của T, xác định Thông đã có hành vi tàng trữ 0,6234 gam Methamphetamine. Toàn bộ số ma túy này, T tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Do số ma túy thu giữ của T có nhiều loại không được quy định trong cùng 1 điểm và không xác định được khối lượng của từng chất cụ thể nên xác định tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của T là 3,3355 gam Methamphetamine và Ketamine và thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông tên Huy bán ma túy cho T do không rõ nhân thân lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội; bản thân bị cáo là con nghiện, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ nhằm mục đích sử dụng nên cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo cho tốt, làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là con nghiện, không có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án;
- Bị cáo khai nhận sử dụng điện thoại di động hiệu Vsmart để liên lạc với Huy hện mua ma túy nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trần Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 12 tháng 01 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói niêm phong số 103/1 và 103/2 ngày 18-01-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu VSMART màu xanh số Imel: 353442111041486.

Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 175/BB.THA ngày 25 tháng 5 năm 2021.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công An thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THADS thành phố Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Phan Thị Hồng Lợi**

